CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIẢI PHÁP THIẾT BỊ HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIẢI PHÁP THIẾT BỊ HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIETNAM AVIATION EQUIPMENT SOLUTIONS SERVICE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VAES

2. Mã số doanh nghiệp: 0110391557

3. Ngày thành lập: 19/06/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 6, Tòa nhà MD Complex (khối văn phòng), Số 68 Nguyễn Cơ Thạch, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: *0974210892* Fax:

Email: *phiminhthuy210892@gmail.com* Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn thực phẩm	*4632*
2.	Bán buôn đồ uống	*4633*
3.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	*4651*
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	*4652*
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	*4653*
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	*4659(Chính)*
7.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ tổ chức họp báo)	*8230*
8.	Dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)	*8292*
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	*8299*
10.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	*9511*
11.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	*9512*
12.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	*7320*
13.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (loại trừ Hoạt động của những nhà báo độc lập; Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; Tư vấn chứng khoán)	*7490*
14.	Bán buôn tổng hợp (trừ các mặt hàng Nhà nước cấm)	*4690*
15.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	*2211*

16.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	*2219*
17.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	*2391*
18.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	*2511*
19.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	*2512*
20.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	*2592*
21.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	*2593*
22.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (trừ sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội bằng kim loại)	*2599*
23.	Sản xuất linh kiện điện tử	*2610*
24.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	*2620*
25.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	*2651*
26.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	*2660*
27.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	*2710*
28.	Sản xuất pin và ắc quy	*2720*
29.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	*2731*
30.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	*2732*
31.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	*2733*
32.	Sản xuất thiết bị điện khác	*2790*
33.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	*2811*
34.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	*2813*
35.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	*2814*
36.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	*2816*
37.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	*2817*
38.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	*2818*
39.	Sản xuất máy thông dụng khác	*2819*
40.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	*2829*
41.	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác	*2910*
42.	Sản xuất thân xe ô tô và xe có động cơ khác, rơ moóc và bán rơ moóc	*2920*
43.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	*2930*
44.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh bất động sản)	*5210*
45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt (trừ kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt, hóa lỏng khí để vận chuyển)	*5221*

46.	Bốc xếp hàng hóa	*5224*
47.	Dịch vụ ăn uống khác (không hoạt động tại trụ sở)	*5629*
48.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không hoạt động tại trụ sở)	*5630*
49.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển (trừ máy bay và khinh khí cầu)	*7730*
50.	Hoạt động bảo vệ tư nhân Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ bảo vệ gồm: Dịch vụ bảo vệ con người, tài sản, mục tiêu và các hoạt động hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân	*8010*
51.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	*8020*
52.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	*8110*
53.	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu	*3099*
54.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (trừ các loại bị cấm)	*3290*
55.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	*3311*
56.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	*3312*
57.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	*3313*
58.	Sửa chữa thiết bị điện	*3314*
59.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	*3315*
60.	Sửa chữa thiết bị khác	*3319*
61.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	*3320*

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	PHÍ CÔNG KIÊN	Việt Nam	Thôn Minh Hiệp 1, Xã Minh Khai, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	10,000	001099007302	
2	PHÍ THỊ THÚY	Việt Nam	Thôn 5, Xã Vân Phúc, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	4.500.000.000	90,000	001192040676	

8. Người đại diện theo pháp luật:

***** Họ và tên: PHÍ THỊ THÚY Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *21/08/1992* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001192040676*

Ngày cấp: *10/07/2021* Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn 5, Xã Vân Phúc, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Nhà số 8, ngách 2/5 ngõ 2, Đường Mậu Sơn, Thôn Minh Hiệp 1, Xã Minh Khai, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội